BẢN ĐỒ CHUYÊN ĐỀ CÁC KHU VỰC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

HUYỆN PHÙ CỪ - TỈNH HƯNG YÊN

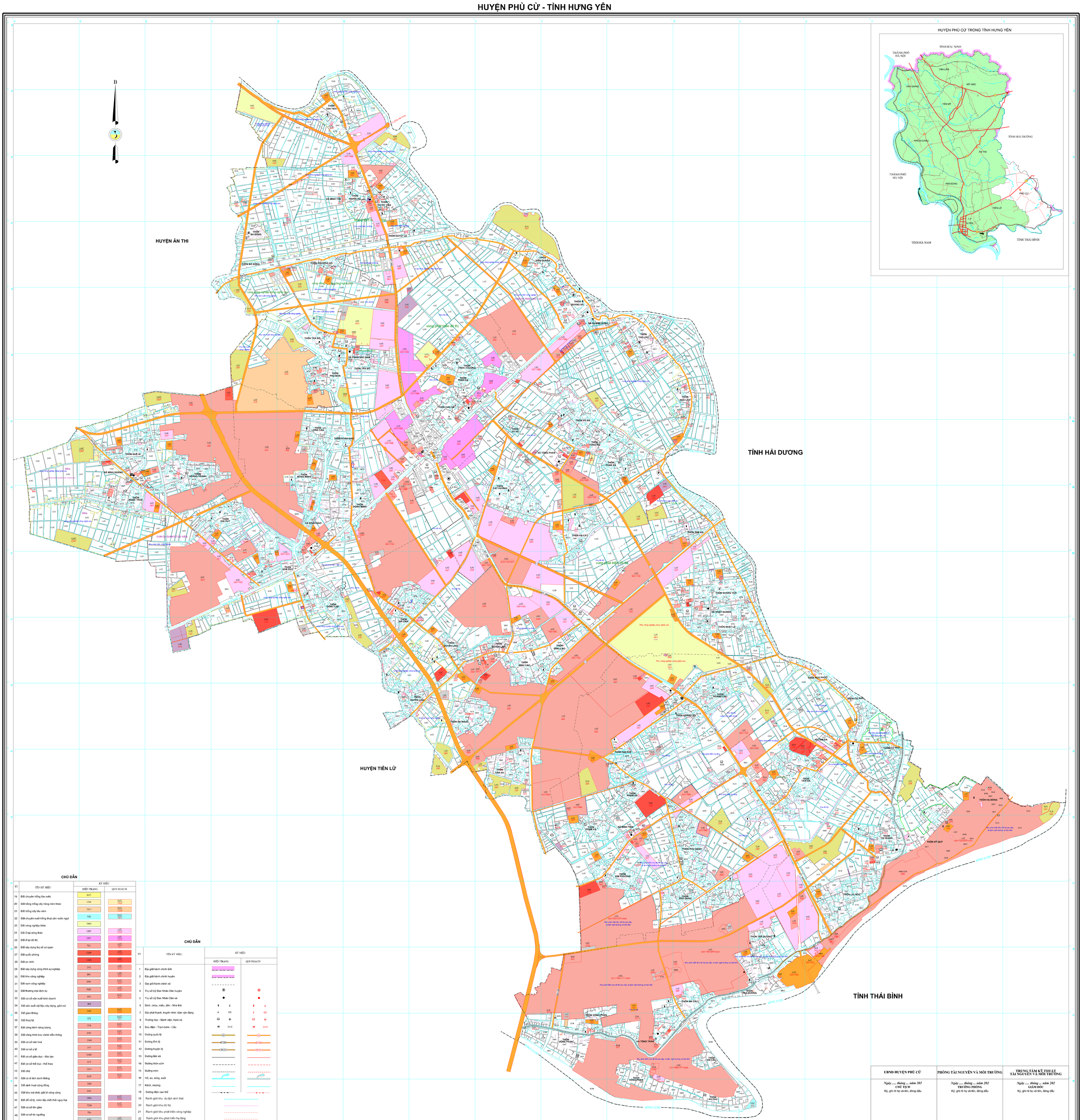

CHÚ DẪN

TT	TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
19	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	
20	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	HNK	LUC HNK
21	Đất trồng cây lâu năm	CLN	LUC CLN
22	Đất chuyên nuôi trồng thuỷ sản nước ngọt	NTS	LUC NTS
23	Đất nông nghiệp khác	NKH	
24	Đất ở tại nông thôn	ONT	LUC ONT
25	Đất ở tại đô thị	ODT	LUC ODT
26	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	LUC TSC
27	Đất quốc phòng	CQP	LUC CQP
28	Đất an ninh	CAN	LUC CAN
29	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DTS	LUC DTS
30	Đất khu công nghiệp	SKK	LUC SKK
31	Đất cụm công nghiệp	SKN	LUC SKN
32	Đất thương mại dịch vụ	TMD	LUC TMD
33	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	SKC	LUC SKC
34	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ	SKX	
35	Đất giao thông	DGT	LUC DGT
36	Đất thuỷ lợi	DTL	LUC DTL
37	Đất công trình năng lượng	DNL	LUC DNL
38	Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	LUC DBV
39	Đất cơ sở văn hoá	DVH	LUC DVH
40	Đất cơ sở y tế	DYT	LUC DYT
41	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	LUC DGD
42	Đất cơ sở thể dục - thể thao	DTT	LUC DTT
43	Đất chợ	DCH	LUC DCH
44	Đất di tích danh thắng	DDT	LUC DDT
45	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	
46	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	
47	Đất đô xử lý, chôn lấp chất thải nguy hại	DRA	LUC DRA
48	Đất cơ sở tôn giáo	TON	LUC TON
49	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	
50	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	NTD	LUC NTD
51	Đất sông	SON	
52	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	
	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	

CHÚ DẪN

TT	TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
1	Địa giới hành chính tỉnh		
2	Địa giới hành chính huyện		
3	Địa giới hành chính xã		
4	Trụ sở Uỷ Ban Nhân Dân huyện		
5	Trụ sở Uỷ Ban Nhân Dân xã		
6	Đình, chùa, miếu, đền - Nhà thờ		
7	Đài phát thanh, truyền hình -Sân vận động		
8	Trường học - Bệnh viện, trạm xá		
9	Bưu điện - Trạm bơm - Cầu		
10	Đường quốc lộ	QL	QL
11	Đường tỉnh lộ	ĐT.285	ĐT.285
12	Đường huyện lộ	ĐH.23	ĐH.23
13	Đường liên xã		
14	Đường thôn xóm		
15	Đường mòn		
16	Hồ, ao, sông, suối		
17	Kênh, mương		
18	Đường điện cao thế		
19	Ranh giới khu du lịch sinh thái		
20	Ranh giới khu đô thị		
21	Ranh giới khu phát triển công nghiệp		
22	Ranh giới khu phát triển hạ tầng		
23	Ranh giới khu sản xuất nông nghiệp		
24	RG khu bảo tồn thiên nhiên & đa dạng sinh học		
25	Ranh giới khu thương mại - dịch vụ		

UBND HUYỆN PHÙ CỪ	PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Ngày ..... tháng ... năm 202 CHỦ TỊCH Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu	*Ngày ..... tháng ... năm 202* TRƯỞNG PHÒNG Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu	*Ngày ..... tháng ... năm 202* GIÁM ĐỐC Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu Trần Thị Thúy Hường

TỈ LỆ 1:10 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG :
Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường